Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn
ISSN 2588-1213
Tập 135, Số 6D, 2026, *Tr. 81–89*; **DOI:** 10.26459/hueunijssh.v135i6D.8205

PHONG TRÀO "QUANG TRUNG" Ở HÀ TĨNH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC GIAI ĐOẠN 1965-1968

Đặng Xuân Bắc

Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực III

[1]Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, 32 Lê Lợi, Huế, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: **Đặng Xuân Bắc** <dangbac05031981@gmail.com>

(*Ngày nhận bài: 30-12-2025; Ngày chấp nhận đăng: 02-06-2026*)

Tóm tắt: Phong trào "Quang Trung" ở Hà Tĩnh trong những năm 1965-1968 là một hiện tượng chính trị – quân sự tiêu biểu của hậu phương miền Bắc trong kháng chiến chống Mỹ, mở đầu cho các đợt thi đua "tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược". Đây là phong trào động viên lực lượng to lớn của quần chúng, phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần thần tốc của dân tộc, góp phần tăng cường nguồn bổ sung cho chiến trường, phục vụ giao thông vận tải, bảo đảm hậu cần, củng cố lực lượng dân quân tự vệ và xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc trên địa bàn trọng điểm. Bài viết phân tích bối cảnh ra đời, quá trình triển khai, nội dung hoạt động, những giá trị lịch sử và đóng góp quan trọng của phong trào "Quang Trung" đối với sự nghiệp chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Từ khóa: Quang Trung; Hà Tĩnh; Kháng chiến chống Mỹ; Hậu phương chiến tranh; Chiến tranh phá hoại

THE "QUANG TRUNG" MOVEMENT IN HA TINH DURING THE RESISTANCE WAR AGAINST THE UNITED STATES FOR NATIONAL SALVATION (1965-1968)

Dang Xuan Bac

[1] University of Education, Hue University, 32 Le Loi Street, Hue, Vietnam

*Corresponding author: **Dang Xuan Bac** <dangbac05031981@gmail.com>

(*Received: December 30, 2025; Accepted: June 02, 2026*)

Abstract: The "Quang Trung" movement in Hà Tĩnh during 1965–1968 was a distinctive political – military phenomenon in the North's rear area during the resistance war against the United States, marking

the beginning of emulation campaigns aimed at "mobilizing everything to defeat the U.S. aggressors". This movement galvanized the broad masses, promoting the nation's patriotic traditions and rapid – action spirit, thereby contributing to reinforcing manpower for the battlefield, supporting transportation, ensuring logistics, strengthening the militia and self-defense forces, and building a solid people's war posture in a strategically important area. The article analyzes the context of its emergence, the implementation process, the key activities, and the historical values and significant contributions of the "Quang Trung" movement to the struggle against the U.S. destructive war.

Keywords: Quang Trung; Hà Tĩnh; Resistance War Against the United States; War Rear Area; Destructive War

1. Bối cảnh lịch sử hình thành và mục tiêu của phong trào

Năm 1965 đánh dấu bước leo thang chiến tranh của Mỹ trên toàn miền Bắc. Đối với Hà Tĩnh, sự leo thang này mang tính hủy diệt. Theo báo cáo của Tỉnh ủy Hà Tĩnh, từ tháng 3-12/1965, toàn tỉnh bị đánh phá **3.726 lần**, làm hư hỏng **trên 70% cầu, cống** trên các tuyến vận tải [6, Tr. 45]. Hệ thống giao thông huyết mạch, đặc biệt là đường 15A – Trục dẫn vào Ngã ba Đồng Lộc, nơi hội tụ các hướng chi viện, bị đánh phá gần như mỗi ngày. Mục tiêu của Mỹ là "cắt đứt mạch máu giao thông" và phá hoại tiềm lực hậu phương xã hội chủ nghĩa. Trước tình hình đó, nhiệm vụ trọng tâm của Hà Tĩnh là đảm bảo giao thông vận tải, chi viện sức người, sức của cho chiến trường, củng cố quốc phòng toàn dân và xây dựng lực lượng dân quân tại chỗ.

Để đáp ứng tình hình mới, Tỉnh ủy Hà Tĩnh quyết định phát động phong trào hành động cách mạng mang tên "Quang Trung". Phong trào "Quang Trung" ở Hà Tĩnh được hình thành và phát triển trong bối cảnh đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc từ năm 1965, đặt địa phương vào vị trí trọng điểm đánh phá. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, quán triệt các chủ trương của Trung ương, đặc biệt là các nghị quyết về chuyển hướng nhiệm vụ trong thời chiến, phong trào đã nhanh chóng trở thành hình thức tổ chức quần chúng rộng khắp nhằm bảo đảm giao thông vận tải, phục vụ chi viện chiến trường miền Nam. Phong trào phát triển mạnh trong những năm 1965-1968, gắn liền với yêu cầu giữ vững mạch máu giao thông trong điều kiện chiến tranh ác liệt. Khi đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc (31/10/1968), điều kiện chiến tranh phá hoại thay đổi, phong trào Quang Trung cũng dần hoàn thành vai trò lịch sử của mình. Phong trào lấy cảm hứng từ tinh thần, thần tốc, quyết đoán và chiến thắng vang dội của Hoàng đế Quang Trung trong chiến dịch đại phá quân Thanh năm 1789. Đây vừa là khẩu hiệu hành động vừa là phong trào thi đua rộng lớn của toàn dân. Phong trào "Quang Trung" hướng tới hai mục tiêu chủ yếu:

Một là, xây dựng lực lượng chính trị – quân sự tại chỗ vững mạnh, quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ.

Hai là, động viên nhân dân phát huy tối đa khả năng phục vụ chiến trường: sản xuất, giao thông vận tải, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, hậu cần – kỹ thuật.

Tinh thần cốt lõi của phong trào là: Thần tốc – Quyết liệt – Sáng tạo, dựa trên truyền thống "Người Hà Tĩnh": kiên cường, linh hoạt, bền bỉ và dựa vào dân – vì dân – phát huy sức mạnh của dân, coi dân là lực lượng quyết định.

2. Nội dung của phong trào

2.1. Trong lĩnh vực quân sự

Nhằm tăng cường lực lượng dân quân tự vệ, phong trào "Quang Trung" đã thúc đẩy việc xây dựng một lực lượng dân quân rộng lớn và có chất lượng. Đến cuối năm 1967, toàn tỉnh có gần 90.000 dân quân tự vệ [7, Tr. 230]. Lực lượng này tham gia trực tiếp bảo vệ trận địa phòng không ba thứ quân, đặc biệt tại các địa phương như Nghi Xuân, Thạch Hà, Đức Thọ; bảo vệ bến phà, cầu cống, đường giao thông trọng yếu; săn máy bay, bắn trả bằng súng bộ binh, súng máy cao xạ 12,7mm, 14,5mm.

Có những địa phương đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu như: Dân quân xã Thạch Tân, bắn rơi 5 máy bay Mỹ trong những năm 1966-1967. Tự vệ ngành GTVT Hà Tĩnh, trực chiến 24/24 tại các bến phà Linh Cảm, Địa Lợi, cầu Phủ, cầu Cày. Tuyển quân và chi viện sức người phong trào "Quang Trung" gắn với khẩu hiệu "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Trong ba năm 1965-1967, Hà Tĩnh đã hoàn thành vượt chỉ tiêu tuyển quân do Trung ương giao, đưa hàng chục nghìn thanh niên lên đường nhập ngũ [2, Tr. 112–114]. Nhiều xã trở thành "lá cờ đầu" của phong trào như Cẩm Xuyên, Hương Sơn, Nghi Xuân.

2.2. Trong lĩnh vực giao thông vận tải

Là một trong những địa bàn trọng điểm về giao thông, Hà Tĩnh phải đối mặt với mật độ đánh phá cực lớn của đế quốc Mỹ. Vì vậy, bảo đảm giao thông vận tải là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Hà Tĩnh trong giai đoạn này. Trong triển khai thực hiện phong trào "Quang Trung", Tỉnh ủy Hà Tĩnh chủ trương: "Địch phá ta sửa – Địch đánh ta đi"; "Sống bám cầu đường – Chết kiên cường dũng cảm"; "Đảm bảo thông đường trong mọi tình huống". Lực lượng công binh tỉnh và các đại đội công binh của Bộ Tư lệnh Trường Sơn phối hợp thực hiện; Làm cầu tạm, cầu phao; Sửa đường bằng đá dăm, đất sỏi; Mở đường tránh dài tổng cộng **47 km** trong ba năm; Xây dựng hàng trăm mét cầu ngầm bằng đá hộc. Cầu Linh Cảm – trọng điểm bị đánh phá hơn **1.200 lần** – đã được dựng lại **21 lần cầu tạm** chỉ trong 3 năm [3, Tr. 318].

Với tinh thần đó, hàng chục nghìn dân công, thanh niên xung phong lao động ngày đêm để giữ vững mạch máu giao thông. Nhiều tuyến đường quan trọng được sửa chữa kịp thời như Quốc lộ 1A, đoạn qua Nam Đàn – Bến Thủy – Nghi Xuân – thị xã Hà Tĩnh; đường 15A, trục nối Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình; đường 8A, từ Đức Thọ lên Cửa khẩu Cầu Treo; các bến phà

Linh Cảm, Địa Lợi, Đức Xá, Cầu Phủ, luôn trong tình trạng "một tấc không đi, một li không rời". Hà Tĩnh huy động toàn dân tham gia phong trào "Quang Trung": Các xã huy động **hơn 350.000 ngày công** mỗi năm. Người dân huy động trâu bò, xe cải tiến vận chuyển đá, tre, đất; Dân quân đảm nhiệm nhiệm vụ tiếp ứng khi trọng điểm bị đánh phá. Nhiều xã lập "Hợp tác xã Quang Trung", "Gia đình Quang Trung", tổ chức các đội cơ động 20 – 30 người túc trực đêm.

Chiến dịch VT5 được Bộ Giao thông vận tải phát động từ giữa năm 1967, trong bối cảnh chiến tranh phá hoại của Mỹ bước vào giai đoạn quyết liệt, nhằm tạo ra một phong trào vận tải quy mô lớn trên toàn miền Bắc, với tinh thần: Vượt khó – Tăng tốc – Thần tốc – Tập trung – Tự lực. Hà Tĩnh là địa bàn trọng điểm của chiến dịch bởi nơi đây hội tụ nhiều tuyến đường huyết mạch nối ra tiền tuyến. Trong suốt thời gian thực hiện, Hà Tĩnh đã huy động hàng chục vạn dân công hỏa tuyến, bộ đội địa phương và thanh niên xung phong, tham gia khôi phục cầu đường, mở đường tránh, đường kín, làm ngầm tạm, tổ chức vận tải ban đêm và phân tán kho bãi. Chỉ riêng năm 1967-1968, toàn tỉnh đã khắc phục được hàng nghìn km đường bị bom cày xới, sửa chữa gần 2.000 cầu cống, vận chuyển hàng chục vạn tấn hàng hóa và đưa hàng vạn lượt xe, thuyền vượt qua trọng điểm an toàn [1, Tr. 115–120]. Chiến dịch VT5 không chỉ góp phần duy trì mạch máu giao thông thông suốt mà còn tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, nâng cao tinh thần quyết tâm "tim có thể ngừng đập, nhưng giao thông không thể tắc nghẽn".

Song song với chiến dịch VT5; Nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân trên mặt trận bảo đảm GTVT, các tổ chức chính trị – xã hội, cơ quan đoàn thể trong tỉnh đã gắn các phong trào vận động quần chúng như: Phong trào "Phụ nữ ba đảm đang" của phụ nữ Hà Tĩnh lan tỏa mạnh mẽ sau lời kêu gọi của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (tháng 3/1965). Phong trào "Phụ nữ ba đảm đang" của phụ nữ Hà Tĩnh giữ vai trò hỗ trợ quan trọng: Đảm đang sản xuất; Đảm đang công tác hậu cần; Đảm đang tham gia chiến đấu (yểm trợ giao thông, tải thương, tải đạn). Phụ nữ Hà Tĩnh chiếm gần 60% lực lượng dân công làm giao thông [5, Tr. 56]. Hàng chục nghìn chị em không chỉ lo "đảm đang sản xuất, đảm đang gia đình" mà còn trực tiếp "đảm đang chiến đấu và phục vụ chiến đấu". Nhiều đội nữ thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến đã trực tiếp lấp hố bom, phá bom nổ chậm, dựng lại cầu đường. Điển hình là các đội nữ TNXP ở Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Thạch Hà tham gia hàng vạn ngày công trên các tuyến vận tải trọng điểm.

Phong trào "Thanh niên ba sẵn sàng" của thanh niên Hà Tĩnh hưởng ứng mạnh mẽ sau lời kêu gọi của Trung ương Đoàn (9/8/1964). Khẩu hiệu "sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng nhập ngũ, sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu khi Tổ quốc cần" đã trở thành hành động cụ thể. Hàng nghìn đoàn viên, thanh niên tình nguyện lên đường tòng quân, xung phong vào các trọng điểm lửa như: Ngã ba Đồng Lộc, Linh Cảm, Bến Thủy… trở thành lực lượng nòng cốt trong các đội hình "sống bám cầu đường, chết kiên cường dũng cảm". Ngoài ra còn có các phong trào khác như "Nông dân sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi" với nhiệm vụ đảm bảo GTVT; trong đó tập trung

khuyến khích tinh thần sáng tạo và ý chí chiến đấu của lực lượng trực tiếp đảm nhiệm bảo đảm GTVT.

Sự kết hợp giữa Chiến dịch VT5 với các phong trào quần chúng rộng lớn như "Phụ nữ ba đảm đang", "Thanh niên ba sẵn sàng" đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, biến mỗi người dân, mỗi gia đình ở Hà Tĩnh thành một "chiến sĩ giao thông". Chính nhờ vậy, dù đế quốc Mỹ đánh phá ác liệt, hệ thống giao thông vận tải trên địa bàn vẫn được bảo đảm thông suốt, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp chi viện chiến trường miền Nam giai đoạn 1965-1968. Các phong trào này đã kết hợp tạo động lực mạnh mẽ cho GTVT Hà Tĩnh. Như phong trào VT5 bổ sung phương pháp khoa học, còn phong trào Quang Trung tập trung vào tinh thần thần tốc – chiến đấu. Những mô hình này góp phần ổn định đời sống nhân dân, giữ vững sản xuất trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại nặng nề.

Trong việc đảm bảo giao thông thông suốt, lực lượng thanh niên xung phong có vai trò hết sức quan trọng và đã lập nên nhiều kỳ tích như đảm bảo thông đường hàng trăm kilômét trong điều kiện mưa bom; kéo pháo, vận chuyển đạn dược, cấp cứu thương binh; tổ chức các "đội cảm tử sửa đường" đóng chốt tại những điểm Mỹ đánh phá liên tục. Theo thống kê, giai đoạn 1965-1968, lực lượng thanh niên xung phong Hà Tĩnh đã huy động hơn 22.000 lượt người, bảo đảm cho hàng vạn tấn hàng hóa vận chuyển vào miền Nam [4]. Những tấm gương tiêu biểu như: Mười cô gái Ngã ba Đồng Lộc – biểu tượng của TNXP Hà Tĩnh; Nguyễn Viết Ninh (Kỳ Anh) – chiến sĩ phòng không bắn rơi nhiều máy bay. Hàng trăm thanh niên ưu tú của quê hương Hà Tĩnh đã hy sinh khi cứu đường, thông đường trong mưa bom, bão đạn.

2.3. Trong lĩnh vực văn hoá – xã hội

Phong trào "Quang Trung" không chỉ tạo bước chuyển mạnh mẽ trong lĩnh vực quân sự, giao thông vận tải và hậu cần mà còn để lại dấu ấn sâu đậm trong đời sống văn hoá – xã hội của Hà Tĩnh giai đoạn 1965-1968. Dưới tác động ác liệt của bom đạn, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tỉnh nhà đứng trước nhiều thử thách, song chính phong trào Quang Trung đã góp phần củng cố tinh thần, ổn định xã hội, xây dựng "hậu phương lớn" vững chắc cho tiền tuyến.

Trong hoàn cảnh chiến tranh ngày càng ác liệt, khẩu hiệu "Tất cả cho tiền tuyến – Tất cả để chiến thắng!" lan tỏa sâu rộng, trở thành phương châm hành động của mọi tầng lớp nhân dân Hà Tĩnh. Phong trào Quang Trung tạo nên không gian văn hoá đặc biệt, nơi tinh thần cách mạng, ý chí chiến đấu và sự gắn bó cộng đồng được khơi dậy. Qua sinh hoạt chi bộ, họp thôn, loa phát thanh, đội tuyên truyền xung kích, nhân dân giữ vững niềm tin vào thắng lợi, vượt qua tâm lý hoang mang, mất mát do bom đạn gây ra.

Phong trào Quang Trung thúc đẩy sự ra đời của nhiều đội văn nghệ xung kích, hoạt động ngay tại các trọng điểm giao thông, bến phà, hầm trú ẩn. Những tiết mục như "Hát trong tiếng bom", "Giữ vững mạch máu giao thông", "Trường Sơn ơi!". Nhiều mô hình văn hoá kháng chiến như "Nhà không có đàn ông vẫn vững vàng sản xuất"; "Tuyến đường thanh niên tự quản"; "Đội tuyên truyền ba xung kích", trở thành liều thuốc tinh thần quý giá cho TNXP, bộ đội, dân công.

Phong trào học tập, nâng cao dân trí trong điều kiện chiến tranh; Dù phải sơ tán liên tục, các lớp bổ túc văn hoá, giáo dục chính trị, xóa mù chữ vẫn được duy trì trong hầm hào, lán trại. Nhân dân được tuyên truyền về chủ trương của Đảng, đường lối kháng chiến, nâng cao nhận thức chính trị và tinh thần cảnh giác. Gìn giữ và phát huy văn hoá truyền thống; Trong phong trào Quang Trung, nhiều giá trị văn hoá truyền thống – ví như Ví Giặm Nghệ Tĩnh, hát dân ca, kể chuyện Bác Hồ – được giữ gìn và lồng ghép vào sinh hoạt cộng đồng, tạo nên sức mạnh tinh thần bền bỉ, là động lực lớn cho quần chúng nhân dân và các lực lượng khác hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

2.4. Trong lĩnh vực sản xuất

Phong trào "Quang Trung" ở Hà Tĩnh không chỉ tập trung vào nhiệm vụ bảo đảm giao thông vận tải mà còn góp phần quan trọng trong duy trì và phát triển sản xuất ở địa phương trong điều kiện chiến tranh phá hoại ác liệt. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, sản xuất nông nghiệp vẫn được duy trì tương đối ổn định, nhiều địa phương vừa tổ chức sơ tán, phân tán sản xuất, vừa bảo đảm gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do chiến tranh gây ra. Cùng với đó, các hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp địa phương được duy trì dưới nhiều hình thức linh hoạt, thích ứng với điều kiện bị đánh phá, góp phần cung cấp vật tư, công cụ và dịch vụ phục vụ trực tiếp cho giao thông vận tải và đời sống nhân dân. Lực lượng lao động tại chỗ, bao gồm dân công, thanh niên xung phong và dân quân tự vệ, được huy động không chỉ tham gia bảo đảm giao thông mà còn trực tiếp khôi phục đồng ruộng, sửa chữa công trình thủy lợi, duy trì nhịp độ sản xuất trong những thời điểm khó khăn nhất. Thực tiễn cho thấy, mặc dù chịu tác động nặng nề của chiến tranh phá hoại, sản xuất ở Hà Tĩnh vẫn được duy trì ở mức cần thiết, bảo đảm cơ bản nhu cầu tại chỗ và góp phần chi viện cho tiền tuyến, qua đó khẳng định hiệu quả của việc gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất với nhiệm vụ quốc phòng và giao thông vận tải trong khuôn khổ phong trào "Quang Trung".

3. Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của phong trào "Quang Trung"

3.1. Ý nghĩa lịch sử

Phong trào "Quang Trung" ở Hà Tĩnh trong những năm 1965-1968 là một hiện tượng tiêu biểu của cao trào "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược". Đây không chỉ là một phong trào thi đua đơn lẻ mà là sự kết tinh của ý chí chiến đấu, tinh thần yêu

nước và năng lực tổ chức chiến tranh nhân dân của Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh. Ý nghĩa lịch sử của phong trào có thể khái quát ở một số phương diện sau:

Thứ nhất, khẳng định sự đúng đắn của đường lối chiến tranh nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Phong trào "Quang Trung" cho thấy, khi đường lối kháng chiến được quán triệt đúng, khi hệ thống chính trị – quân sự – dân sự vận hành thống nhất, thì sức mạnh tổng hợp của toàn dân được khơi dậy ở mức cao nhất. Trong điều kiện Hà Tĩnh là "tọa độ lửa", bị đánh phá liên tục với cường độ cao, phong trào càng chứng minh rằng ý chí con người có thể vượt lên mọi hoàn cảnh ác liệt, biến hậu phương tuyến lửa trở thành "pháo đài" bảo đảm giao thông vận tải thông suốt cho miền Nam.

Thứ hai, góp phần giữ vững mạch máu giao thông Bắc – Nam. Một trong những đóng góp lớn nhất của phong trào "Quang Trung" là bảo đảm tuyến chi viện chiến lược Trường Sơn – đường 1A – đường 15A, đường 8A và các trục ngang luôn được duy trì thông suốt. Trong bối cảnh Mỹ thực hiện chiến lược "ngăn chặn từ xa", tập trung đánh phá trọng điểm Đèo Ngang, Linh Cảm, Phúc Trạch, Ngã ba Đồng Lộc…, phong trào đã tạo nên sức bật mạnh mẽ, giúp Hà Tĩnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ "đi trước, mở đường, phục vụ chiến đấu".

Thứ ba, phát huy cao độ tinh thần lao động sáng tạo của quân và dân Hà Tĩnh. Phong trào đã tạo ra hàng loạt sáng kiến kỹ thuật trong công tác bảo đảm giao thông: làm đường dưới bom, mở đường vòng và đường tránh, làm ngầm, làm cầu cạn, cầu phao, tổ chức "vừa đánh, vừa mở", ứng dụng biện pháp "ngụy trang sống", sáng kiến "hố chữ A", "đường kín", "đường ban đêm". Những sáng kiến này góp phần quan trọng làm giảm thương vong, tăng tốc độ khôi phục đường, và trở thành bài học chung của nhiều địa phương ở miền Bắc.

Thứ tư, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, trở thành biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Cùng với "Ba đảm đang", "VT5", "Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước", phong trào "Quang Trung" là một trong những biểu tượng nổi bật của tinh thần xung kích miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Phong trào không chỉ nâng cao năng lực tổ chức của Đảng bộ tỉnh mà còn tỏa sáng phẩm chất "Trung dũng – kiên cường – bất khuất" của nhân dân Hà Tĩnh, góp phần tạo nên hậu phương lớn vững mạnh cho chiến trường miền Nam.

3.2. Bài học kinh nghiệm trong giai đoạn hiện nay

Những kinh nghiệm rút ra từ phong trào "Quang Trung" vẫn còn nguyên giá trị đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và quản lý phát triển kinh tế – xã hội Hà Tĩnh trong bối cảnh mới.

Thứ nhất, về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Phong trào "Quang Trung" thành công nhờ sự huy động được tất cả các lực lượng xã hội: dân quân, bộ đội địa phương, thanh niên xung phong, phụ nữ, cán bộ giao thông, các hợp tác xã và cả lực lượng học sinh – sinh viên. Trong bối cảnh hiện nay, Hà Tĩnh có thể vận dụng bài học này để xây dựng thế trận

quốc phòng toàn dân – an ninh nhân dân vững chắc, huy động sức dân vào phát triển hạ tầng giao thông, ứng phó thiên tai, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới. Không một chương trình lớn nào thành công nếu không xuất phát từ tinh thần đồng lòng của nhân dân.

Thứ hai, về nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, sự lãnh đạo sát sao, cụ thể, linh hoạt của Đảng bộ Hà Tĩnh là nhân tố quyết định thắng lợi của phong trào "Quang Trung". Ngày nay, bài học ấy đặt ra yêu cầu Đảng phải nâng cao năng lực dự báo, cải tiến phương thức lãnh đạo, dám nghĩ, dám làm, bám địa bàn, bám dân, tăng cường dân chủ và nêu gương. Đặc biệt, đối với các lĩnh vực trọng điểm như giao thông vận tải, công nghiệp quốc phòng địa phương, phòng chống thiên tai – biến đổi khí hậu…, vai trò lãnh đạo của Đảng là yếu tố then chốt.

Thứ ba, về huy động và quản lý nguồn lực hiệu quả. Phong trào "Quang Trung" đã chứng minh rằng nguồn lực dù hạn chế nhưng nếu tổ chức khoa học, phát huy đúng chỗ, sẽ tạo ra hiệu quả đột phá. Trong thời kỳ mới, đây là bài học quan trọng cho Hà Tĩnh trong phát triển hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư công, xây dựng các khu kinh tế ven biển, thực hiện các dự án thủy lợi – phòng chống lũ lụt, tối ưu hóa nguồn lực con người.

Thứ tư, về ứng dụng khoa học – kỹ thuật và đổi mới sáng tạo. Trong điều kiện chiến tranh, phong trào đã tạo ra nhiều sáng kiến mang tính "vượt thời gian". Ngày nay, bài học này có thể vận dụng vào công nghệ giao thông thông minh (ITS), kỹ thuật bảo trì đường bộ trong điều kiện thời tiết cực đoan, phát triển kinh tế logistics, cải tiến thiết bị phục vụ cứu hộ – cứu nạn, chuyển đổi số trong quản lý hạ tầng. Tinh thần sáng tạo là "tài sản di truyền" mà phong trào để lại.

Thứ năm, về giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Phong trào "Quang Trung" là một bản anh hùng ca về lòng yêu nước. Trong giai đoạn hội nhập và biến động toàn cầu, bài học quan trọng là phải coi trọng giáo dục lịch sử địa phương, nuôi dưỡng ý thức trách nhiệm, tinh thần cống hiến, gắn truyền thống với đổi mới sáng tạo. Các di tích như Ngã ba Đồng Lộc, Linh Cảm, Đèo Ngang cần được khai thác hiệu quả hơn trong công tác giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

Thứ sáu, về sự chủ động, kiên cường trước khó khăn, thử thách. Phong trào diễn ra trong bối cảnh khốc liệt nhất của chiến tranh phá hoại, nhưng Hà Tĩnh vẫn đứng vững. Ngày nay, tỉnh cũng phải đối diện nhiều "thử thách mới": thiên tai khắc nghiệt, áp lực phát triển hạ tầng, yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng, thách thức an ninh phi truyền thống. Phong trào "Quang Trung" gợi mở bài học về bản lĩnh, tự lực tự cường và khả năng thích ứng với những biến đổi nhanh chóng của thời cuộc.

Tóm lại phong trào "Quang Trung" giai đoạn 1965-1968 không chỉ là phong trào thi đua mà còn là biểu hiện của ý chí, tinh thần quật cường của quân và dân Hà Tĩnh. Phong trào đã góp phần xây dựng hậu phương vững chắc, giữ vững "mạch máu giao thông", bảo đảm sức

người – sức của cho tiền tuyến, đồng thời tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp. Những giá trị lịch sử, những kinh nghiệm rút ra từ phong trào tiếp tục có ý nghĩa sâu sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, đặc biệt trong phát triển giao thông vận tải, huy động sức dân, củng cố quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng bộ Hà Tĩnh trong sạch, vững mạnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giao thông vận tải (1977), *Tổng kết công tác giao thông vận tải thời kỳ chống Mỹ*, Nxb. Giao thông vận tải, Hà Nội, Tr. 115–120.
2. Bộ Quốc phòng (2005), *Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tập 4*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, Tr.112–114.
3. Bộ Tư lệnh Trường Sơn (1999), *Lịch sử Đường Hồ Chí Minh*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, Tr. 318.
4. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Hà Tĩnh (1998), *Truyền thống Thanh niên xung phong Hà Tĩnh*, Lưu trữ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh.
5. Hội Liên hiệp Phụ nữ Hà Tĩnh (2003), *Phụ nữ Hà Tĩnh trong kháng chiến chống Mỹ*, Lưu trữ Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh, Tr. 56.
6. Tỉnh ủy Hà Tĩnh (1969), *Báo cáo tổng kết chiến tranh phá hoại lần thứ nhất*, Nxb. Lao Động, Hà Nội, Tr. 45.
7. Tỉnh ủy Hà Tĩnh (2004), *Lịch sử Đảng bộ Hà Tĩnh, tập II (1954-1975)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tr. 230.